

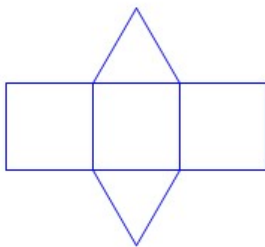
TÀI LIỆU TOÁN LỚP 7
KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ THÁNG 12 – HÌNH HỌC
Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

Họ và tên:Ngày học:.....

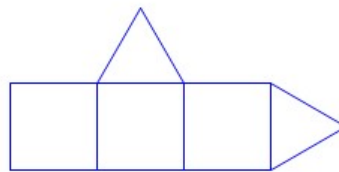
Câu 1. Hình hộp chữ nhật, hình lập phương, hình lăng trụ đứng tam giác và hình lăng trụ đứng tứ giác không có chung đặc điểm nào dưới đây?

- A. Các cạnh bên bằng nhau; B. Các mặt đáy song song;
C. Các cạnh bên song song với nhau; D. Có 8 đỉnh.

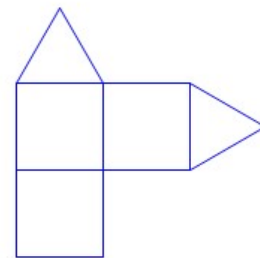
Câu 2. Trong các hình khai triển dưới đây, có bao nhiêu hình gấp lại được thành một hình lăng trụ đứng?



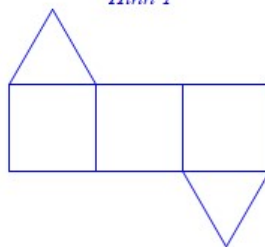
Hình 1



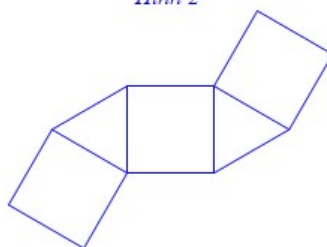
Hình 2



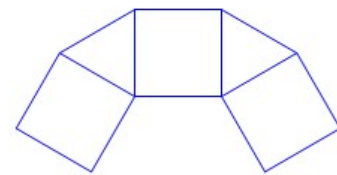
Hình 3



Hình 4



Hình 5

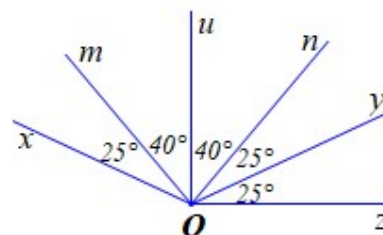


Hình 6

- A. 2; B. 3; C. 4; D. 5.

Câu 3. Quan sát hình vẽ bên và chọn khẳng định sai:

- A. Tia Ou là tia phân giác của \widehat{mOn} ;
B. Tia Ou là tia phân giác của \widehat{xOy} ;
C. Tia Oy là tia phân giác của \widehat{nOz} ;
D. Tia On là tia phân giác của \widehat{mOz} .



Câu 4. Điền cụm từ vào chỗ trống trong phát biểu sau:

“Qua

điểm A nằm ngoài đường thẳng d, vẽ hai đường thẳng a, b song song với đường thẳng d thì a và b ...”.

- A. trùng nhau; B. cắt nhau;
C. vuông góc với nhau; D. song song với nhau.

$$\widehat{BAx'} = 180^\circ - \widehat{aAx'} = 180^\circ - 60^\circ = 120^\circ$$

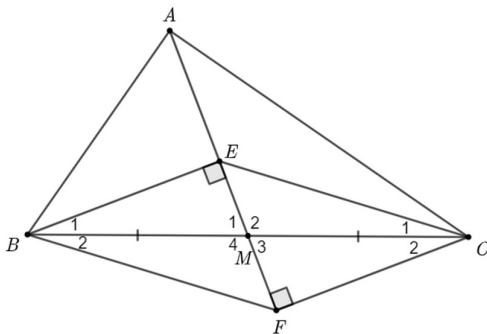
Tia AC là tia phân giác của $\widehat{BAx'}$ nên $\widehat{BAC} = \widehat{CAx'} = \frac{1}{2}\widehat{BAx'} = 60^\circ$.

Do $xx' // yy'$ (chứng minh câu b) nên $\widehat{ACB} = \widehat{CAx'} = 60^\circ$ (hai góc so le trong).

Câu 3. Cho tam giác ABC có $AB < AC$. Tia Ax đi qua điểm M của BC. Kẻ BE và CF vuông góc với Ax ($E, F \in Ax$).

- Chứng minh $BE // CF$;
- So sánh BE và FC; CE và BF. So sánh BM và MF.
- Giả sử $BE = CE$. Chứng minh $\triangle BEM = \triangle CEM$.

HD:



a) Theo giả thiết: $BE \perp Ax$, $CF \perp Ax$

Suy ra $BE // CF$.

b) So sánh BE và FC; CE và BF.

• Xét $\triangle MBE$ và $\triangle MCF$ có:

$\widehat{B}_1 = \widehat{C}_2$ (hai góc so le trong);

$BM = CM$ (vì M là trung điểm của BC);

$\widehat{M}_1 = \widehat{M}_3$ (hai góc đối đỉnh).

Do đó $\triangle MBE = \triangle MCF$ (g.c.g)

Suy ra $BE = CF$ và $ME = MF$ (hai cạnh tương ứng).

• Xét $\triangle MBF$ và $\triangle MCE$ có:

$BM = CM$ (vì M là trung điểm của BC);

$\widehat{M}_2 = \widehat{M}_4$ (hai góc đối đỉnh).

$ME = MF$

Do đó $\triangle MBF = \triangle MCE$ (c.g.c)

Suy ra $BF = CE$ (hai cạnh tương ứng).

Vậy $BE = CF$; $BF = CE$.

• Xét $\triangle BEM$ vuông tại E có BM là cạnh huyền nên $BM > EM = MF$

Vậy $Bm > MF$.

c) Xét $\triangle BEM$ và $\triangle CEM$ có:

$BE = CE$ (giả thiết);

$BM = CM$ (vì M là trung điểm của BC);

EM là cạnh chung

Do đó $\triangle BEM = \triangle CEM$ (c.c.c).